

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35/2007/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**công bố vùng nước các cảng biển thuộc các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long,
Bến Tre và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Mỹ Tho**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

*Căn cứ Bộ luật hàng hải Việt Nam
ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP
ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông
vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2006/NĐ-CP
ngày 25 tháng 7 năm 2006 của Chính
phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng
hải;*

*Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban nhân
dân tỉnh Tiền Giang tại Công văn số
2475/UBND-CN ngày 10 tháng 5 năm
2007;*

*Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban nhân
dân tỉnh Vĩnh Long tại Công văn số
1191/UBND-TH ngày 16 tháng 5 năm
2007;*

*Trên cơ sở ý kiến của Ủy ban nhân
dân tỉnh Bến Tre tại Công văn số 1698/
UBND-CNLTS ngày 16 tháng 5 năm
2007;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp
chế và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt
Nam,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Nay công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre, bao gồm:

a) Vùng nước trước cầu cảng, bến cảng của các cảng biển sau đây:

- Cảng Mỹ Tho thuộc địa phận tỉnh Tiền Giang;

- Cảng Vĩnh Long thuộc địa phận tỉnh Vĩnh Long.

b) Vùng nước của khu chuyển tải Hàm Luông thuộc địa phận tỉnh Bến Tre;

c) Vùng nước của luồng cảng biển, luồng nhánh cảng biển, vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão thuộc các cảng biển quy định tại điểm a khoản này.

2. Vùng nước trước cầu cảng, bến cảng, vùng neo đậu, khu tránh bão, khu chuyển tải khác được công bố theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Phạm vi vùng nước các cảng biển thuộc các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long và Bến Tre tính theo mực nước thủy triều lớn nhất, được quy định cụ thể như sau:

1. Phạm vi vùng nước cảng biển thuộc các tỉnh Tiền Giang và Bến Tre:

a) Ranh giới về phía biên: được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm MT1, MT2, MT3, SR3, SR4 và SR5 có tọa độ sau đây:

MT1: 10°15'24" N, 106°44'54" E
(điểm nhô ra xa nhất của cửa Tiểu về phía Nam)

MT2: 10°13'18" N, 106°48'00" E;

MT3: 10°12'19" N, 106°57'12" E;

SR3: 10°15'00" N, 107°00'00" E;

SR4: 10°15'00" N, 106°49'30" E;

SR5: 10°20'00" N, 106°47'06" E.

Từ điểm SR5 chạy men theo đường bờ biển về phía Nam tới điểm MT4 có tọa độ: 10°15'24" N, 106°45'20" E (điểm nhô ra xa nhất của cửa Tiểu về phía Bắc).

b) Ranh giới trên sông Tiền: từ hai điểm MT1 và MT4 chạy dọc theo hai bờ sông Tiền đến đường thẳng cắt ngang sông nối hai điểm MT5 và MT6 cách mép cầu cảng Mỹ Tho 500 mét về phía thượng lưu. Hai điểm MT5 và MT6 có tọa độ sau đây:

MT5: 10°20'29" N, 106°19'07" E;

MT6: 10°20'08" N, 106°19'08" E.

2. Phạm vi vùng nước cảng biển thuộc tỉnh Vĩnh Long là vùng nước trước cầu cảng Vĩnh Long được giới hạn như sau:

a) Ranh giới phía thượng lưu: được giới hạn bởi đường thẳng từ điểm cách mép cầu cảng Vĩnh Long 500 mét về phía thượng lưu nối vuông góc với mép ngoài tuyến luồng, chạy dọc theo bờ sông và mép ngoài tuyến luồng đến ranh giới phía hạ lưu cầu cảng;

b) Ranh giới phía hạ lưu: là đường thẳng từ điểm cách mép cầu cảng Vĩnh Long 500 mét về phía hạ lưu nối vuông góc với mép ngoài tuyến luồng.

3. Giới hạn vùng nước tại các cửa sông, cửa rạch dọc theo hai bên bờ sông Tiền: là đường thẳng nối hai điểm nhô ra nhất ở hai bên cửa sông, cửa rạch.

Điều 3. Vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão cho tàu thuyền vào, rời các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long và Bến Tre:

1. Vùng đón trả hoa tiêu và vùng kiểm dịch: là vùng đón trả hoa tiêu và vùng kiểm dịch quy định tại Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Bình Thuận và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu.

2. Khu neo đậu, khu chuyển tải và khu tránh bão:

a) Khu neo đậu tàu Giao Long: cho tàu thuyền có trọng tải đến 5000 DWT tại các khu vực có bán kính 350 mét, với tâm có vị trí tại tọa độ:

GL1: 10°19'04" N, 106°25'41" E;

GL2: 10°19'11" N, 106°25'29" E;

GL3: 10°19'19" N, 106°25'16" E.

b) Khu neo đậu chuyển tải Hàm Luông: cho tàu thuyền có trọng tải đến 5000 DWT tại các khu vực có bán kính 350 mét, với tâm có vị trí tại tọa độ:

HL1: 10°12'55" N, 106°21'03" E;

HL2: 10°12'46" N, 106°21'11" E;

HL3: 10°12'36" N, 106°21'20" E.

c) Khu neo đậu, khu chuyển tải và khu tránh bão nằm trong vùng nước cảng biển thuộc địa phận tỉnh Tiền Giang theo quyết định của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;

d) Khu neo đậu, khu chuyển tải và khu tránh bão khác thuộc địa phận tỉnh Vĩnh Long, Bến Tre theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam;

đ) Đối với tàu thuyền vào, rời cảng biển thuộc địa phận tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre nhưng phải neo đậu tại vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do Giám đốc Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu chỉ định vị trí theo quy định tại Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Bình Thuận và khu vực quản lý của Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu.

Điều 4.

1. Cảng vụ hàng hải Mỹ Tho có trách nhiệm:

a) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật Hàng hải Việt Nam và pháp luật có liên quan đối với hoạt động hàng hải tại vùng nước các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre;

b) Căn cứ vào tình hình thực tế về thời tiết, sóng gió, mớn nước và trọng tải của tàu thuyền, chỉ định vị trí cụ thể cho tàu thuyền neo đậu, chuyển tải và tránh bão trong vùng nước quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều 3 của Quyết định này, bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

2. Trách nhiệm phối hợp quản lý giữa Cảng vụ hàng hải Mỹ Tho và Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu đối với tàu thuyền vào, rời cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre:

a) Cảng vụ hàng hải Mỹ Tho có trách nhiệm:

- Chậm nhất 02 giờ trước khi tàu thuyền đến vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thông báo cho Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu các thông tin liên quan đến

tàu thuyền vào, rời cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre.

- Chậm nhất 02 giờ trước khi tàu thuyền đến vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thông báo cho Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu việc tàu thuyền vào các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre nhưng phải neo đậu, tránh bão tại vùng nước các cảng biển thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Thực hiện thủ tục cho tàu thuyền vào, rời các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre.

b) Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu có trách nhiệm căn cứ vào tình hình thực tế về thời tiết, sóng gió, mớn nước và trọng tải của tàu thuyền ra vào các cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Tiền Giang, Vĩnh Long, Bến Tre, chỉ định vị trí cụ thể cho tàu thuyền đón trả hoa tiêu, kiểm dịch, neo đậu, tránh bão và chậm nhất 01 giờ kể từ khi nhận được thông báo phải báo cho Cảng vụ hàng hải Mỹ Tho.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo; bãi bỏ những quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 6. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường sông Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Tiền Giang, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre, Giám đốc Cảng vụ hàng hải Mỹ Tho, Giám đốc Cảng vụ hàng hải Vũng Tàu, Giám đốc Cảng vụ hàng hải thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Hồ Nghĩa Dũng